

Phụ lục số 01. Mẫu đơn đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến
(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28. Tháng 6 năm 2013. hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐĂNG KÝ CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

Kính gửi:

Chúng tôi, công ty chứng khoán:

.....
Tên giao dịch của công ty bằng tiếng Việt:
Tên giao dịch của công ty bằng tiếng Anh:
Tên viết tắt:

Được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số ... ngày ... do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp, có nguyện vọng đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến cho khách hàng.

Chúng tôi xin cung cấp thông tin về công ty như sau:

I. Các thông tin chung:

1. Địa điểm:

1.1. Trụ sở chính:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Fax:

- WebSite:..... Email:.....

- Địa chỉ trang thông tin điện tử để truy nhập vào dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến của công ty:

1.2. Các chi nhánh, phòng giao dịch

- Chi nhánh 1: Tên; địa chỉ; điện thoại; Fax.

- Chi nhánh 2: Tên; địa chỉ; điện thoại; Fax...

2. Vốn điều lệ:

3. Các nghiệp vụ kinh doanh đã được cấp phép: (Môi giới, Tự doanh, Bảo lãnh phát hành, Lưu ký chứng khoán, Tư vấn đầu tư,...)

4. Về năng lực hệ thống kỹ thuật và đội ngũ chuyên môn:

Nêu rõ trong *Bản thuyết minh hệ thống kỹ thuật và đội ngũ chuyên môn*.

II. Phạm vi thực hiện giao dịch trực tuyến xin đăng ký:

1. Phạm vi theo địa lý:

Việt Nam ☐

Quốc tế ☐

2. Phương thức giao dịch:

Internet ☐

Điện thoại ☐

Chúng tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là chính xác, trung thực và cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến thị trường chứng khoán và giao dịch điện tử. Nếu vi phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 02. Danh sách tên của các chuyên gia quản lý hệ thống dịch vụ giao dịch trực tuyến

(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày... tháng... năm ...

**DANH SÁCH ĐỘI NGŨ NHÂN VIÊN CHUYÊN MÔN
VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN QUẢN LÝ HỆ THỐNG DỊCH VỤ GIAO
DỊCH TRỰC TUYẾN**

I. Giới thiệu chung:

1. Tên công ty:.....
2. Địa chỉ trụ sở:
3. Số điện thoại:.....
4. Fax:.....
5. Website:.....

II. Đội ngũ nhân viên chuyên môn:

- Hệ điều hành:

STT	Họ và tên	Trình độ, bằng cấp, chứng chỉ

- Hệ cơ sở dữ liệu:

STT	Họ và tên	Trình độ, bằng cấp, chứng chỉ

- Hệ thống bảo mật:

STT	Họ và tên	Trình độ, bằng cấp, chứng chỉ

--	--	--

• Quản trị mạng:

STT	Họ và tên	Trình độ, bằng cấp, chứng chỉ

Chúng tôi cam đoan hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực những nội dung trên.

Tổng giám đốc
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 03. Mẫu lý lịch áp dụng cho chuyên gia công nghệ thông tin của công ty chứng khoán

(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- 1) Họ và tên:..... giới tính: nam/nữ;
- 2) Ngày, tháng, năm sinh:.....
- 3) Nơi sinh:
- 4) Quốc tịch:
- 5) Số chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu..... ngày cấp.....nơi cấp..... ngày giá trị hiệu lực..... (đối với hộ chiếu)
- 6) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà..... phường/xã.... quận/huyện.... tỉnh/thành phố....
- 7) Chỗ ở hiện tại:.....
- 8) Trình độ văn hoá:....
- 9) Trình độ chuyên môn:.....
- 10) Nghề nghiệp:
- 11) Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

Ảnh chân dung

Năm bắt đầu	Năm kết thúc	Bằng cấp	Chuyên ngành	Tên trường	Xếp loại

12) Năng lực chuyên môn

Năng lực chuyên môn phần cứng/hệ thống	Mạng	Bảo mật	Hệ thống	Lưu trữ	Khác

Năng lực chuyên môn phần mềm	.NET	JAVA	SQL	ORACLE	Khác

13) Các khoá đào tạo khác (Kể cả ngoại ngữ và vi tính)

Thời gian	Tên trường/ Trung tâm	Lĩnh vực/Môn học	Bằng cấp/chứng chỉ đạt được (Xin ghi rõ điểm thi nếu có)

14) Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật

15) Kinh nghiệm làm việc (liệt kê tất cả các công việc, dự án, sản phẩm đã tham gia phát triển, xây dựng)

Từ tháng	Năm	Tên công ty/dự án/Sản phẩm bạn đã làm hoặc tham gia	Chức danh công việc của bạn
Đến tháng	Năm		

16) Thông tin gia đình

Quan hệ	Họ tên	Năm sinh	Chức vụ và nơi công tác

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung nói trên.

Xác nhận của đơn vị công tác

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Bằng tốt nghiệp, các chứng chỉ liên quan (bản sao có xác nhận sao y bản chính của đơn vị công tác)

Phụ lục số 04. Mẫu hợp đồng đăng ký giao dịch trực tuyến

(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm

HỢP ĐỒNG ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

(Số.....)

Hợp đồng đăng ký giao dịch trực tuyến này (sau đây gọi là “Hợp đồng”) được lập ngày.....tháng.....năm.....tạigiữa các Bên sau đây:

(1) Khách hàng:

Họ và tên:Giới tính:.....
Ngày sinh:Nơi sinh:
Số chứng minh thư/ Hộ chiếu:Ngày cấp.....Nơi cấp.....
Quốc tịch:.....Cư trú tại Việt Nam: Có/ Không.....
Số an sinh xã hội (dành cho Ngoại kiều):.....
Địa chỉ nơi ở :.....
Nơi công tác:.....
Điện thoại cơ quan.....Fax.....Email.....
Số tài khoản giao dịch chứng khoán tại CTCK:.....
Hợp đồng mở tài khoản giao dịch tại CTCK.....Số.....Ngày.....
Số tài khoản mở tại ngân hàng A:

Và

(2) Công ty chứng khoán:

Tên công ty:.....
Trụ sở chính:.....
Điện thoại:.....Fax:.....
Website:.....
Giấy CNĐKKD số.....do.....cấp ngày.....
Giấy phép HKDCK số.....do UBCKNN cấp ngày.....
Người đại diện.....Chức vụ.....

Căn cứ vào chức năng và nhu cầu của mỗi Bên, hai Bên thống nhất ký Hợp đồng này với các điều kiện và điều khoản dưới đây:

Điều 1: Giải thích thuật ngữ

Giao dịch trực tuyến.....
Dịch vụ giao dịch trực tuyến.....

Các thuật ngữ khác cần giải thích cho khách hàng được rõ

Điều 2: Điều kiện cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến

Điều kiện đối với khách hàng: thanh toán phí dịch vụ,....

Điều kiện đối với công ty chứng khoán: phải có đủ hệ thống có sở, đội ngũ nhân viên chuyên môn,.....

Điều 3: Phí dịch vụ

Bảng phí dịch vụ theo các cấp độ.

Điều 4: Phương thức giao dịch

- Điện thoại: Số điện thoại đặt lệnh,...
- Internet: Tên đăng nhập, mật khẩu truy cập,...

Điều 5: Ủy quyền giao dịch

- Tên người được ủy quyền:....
- Số CMND:.....
- Địa chỉ:.....
- Số điện thoại:.....

Điều 6: Thông tin cần bảo mật

- Thông tin cá nhân: Tên, số điện thoại, tài khoản,.....
- Những thông tin khác:

Điều 7: Những rủi ro phát sinh từ giao dịch trực tuyến

Nêu rõ trong *Bản công bố rủi ro* - gửi kèm.

Điều 8: Cam kết của khách hàng

Tôi đã tìm hiểu đầy đủ về dịch vụ giao dịch trực tuyến của công ty, tôi ý thức được những rủi ro liên quan.

Tôi tự nguyện tham gia đăng ký dịch vụ giao dịch trực tuyến.

Tôi cam kết thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của Công ty chứng khoán và pháp luật hiện hành.

Điều 9: Cam kết của công ty chứng khoán

Công ty chứng khoán đảm bảo cung cấp thuận tiện, đầy đủ an toàn Dịch vụ giao dịch trực tuyến cho khách hàng,.....

Điều 10: Giải quyết tranh chấp và bồi thường thiệt hại

Theo quy định cụ thể của Hợp đồng này:....

Theo quy định pháp luật liên quan:.....

Điều 11: Hiệu lực Hợp đồng:

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày.....
- Trường hợp chấm dứt hợp đồng:.....

Hợp đồng này được lập thành 02 bản bằng Tiếng Việt có giá trị ngang nhau, mỗi Bên giữ một (01) bản.

Khách hàng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 05. Mẫu Bản công bố rủi ro cho khách hàng giao dịch trực tuyến
(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

Công ty chứng khoán A
(logo và khẩu hiệu)

Các thông tin liên lạc về công ty
như địa chỉ, điện thoại, fax,....

BẢN CÔNG BỐ RỦI RO
(Kèm theo mẫu hợp đồng giao dịch trực tuyến)

1. Giấy đăng ký số.....ngày..... được UBCK nhà nước cấp để Công ty kinh doanh thực hiện dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến.

Ưu điểm của dịch vụ:.....

2. Những rủi ro mà quý khách hàng có thể gặp phải trong quá trình thực hiện giao dịch trực tuyến:

- Lỗi kỹ thuật hệ thống phần cứng, phần mềm có thể xảy ra:.....
- Nguy cơ ngưng trệ hoạt động của hệ thống mạng do tắc nghẽn đường truyền.
- Hệ thống có thể bị nhiễm virus làm ngưng trệ các hoạt động trao đổi thông tin.
- Lệnh giao dịch có thể bị treo, ngừng, trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu.
- Việc nhận dạng các tổ chức hoặc nhà đầu tư có thể bị nhầm, sai sót.
- Bảng giá chứng khoán và các thông tin chứng khoán khác có thể có lỗi hoặc sai, lệch.
- Những rủi ro khác mà Công ty chứng khoán thấy cần thiết phải công bố.

3. Chúng tôi không chịu trách nhiệm nếu khách hàng để lộ mật khẩu truy cập, mật khẩu giao dịch, hoặc làm thất lạc thiết bị xác thực truy cập (nếu công ty sử dụng chữ ký số trong giao dịch trực tuyến). Trong trường hợp quý khách hàng phát hiện có người không được uỷ quyền sử dụng mật khẩu truy cập và đặt lệnh của mình, xin vui lòng thông báo ngay lập tức cho Công ty để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Chúng tôi cam kết mang lại cho quý khách hàng dịch vụ tốt nhất và giảm thiểu tối đa rủi ro có thể gặp phải về kỹ thuật. Trân trọng cảm ơn quý khách hàng đã tin tưởng lựa chọn dịch vụ giao dịch trực tuyến tại công ty.

Tổng Giám đốc

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 06. Báo cáo thiết kế hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến
(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày... tháng... năm ...

**BÁO CÁO THIẾT KẾ HỆ THỐNG GIAO DỊCH CHỨNG
KHOÁN TRỰC TUYẾN**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi thay mặt các cổ đông sáng lập (hoặc các thành viên sáng lập, chủ sở hữu công ty) báo cáo phương án thiết kế hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến (GDDT) cho Công ty Chứng khoán như sau:

1. Tổng quan về hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến

- Các yêu cầu về kỹ thuật của hệ thống.
- Các cấu phần chính của hệ thống GDDT: Phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ điều hành,...
- Mô tả sơ lược quy trình hoạt động của hệ thống GDDT.

2. Giải pháp xây dựng cơ sở hạ tầng hệ thống mạng

2.1 Giải pháp xây dựng hệ thống mạng LAN, WAN

- Mục tiêu thiết kế: Khả năng phân tách mạng, phát hiện xử lý sự cố, phòng chống rủi ro; các mức an toàn bảo mật; tính tương thích với các hệ thống khác; khả năng nâng cấp, mở rộng...
- Kiến trúc hệ thống mạng: Mô hình thiết kế hệ thống mạng GDDT kèm theo các thuyết minh chi tiết.
- Hệ thống máy chủ: Cách bố trí, cấu hình hệ thống máy chủ đảm bảo tính bảo mật, sẵn sàng của hệ thống GDDT,...
- Đường truyền mạng: Cách bố trí, cấu hình đường truyền, số lượng đường truyền và dung lượng đường truyền để duy trì sự liên tục của hệ thống.
- Thiết bị hệ thống mạng và hệ thống phụ trợ liên quan đến hệ thống GDDT.

2.2 Giải pháp an ninh bảo mật của hệ thống

- Giải pháp an ninh bảo mật cho hệ thống GDDT: Thiết bị mạng, an ninh bảo mật và mô tả cách thức tổ chức hệ thống để đảm bảo an toàn bảo mật. Mô tả phương thức xác thực khi nhà đầu tư đặt lệnh.

- Giải pháp an ninh bảo mật website: Xác thực website, mã hoá thông tin giao dịch trên đường truyền, chống đột nhập, giả mạo qua giao diện Web...
- Quy định chính sách về an ninh bảo mật: Các chính sách được thiết lập trên hệ thống; Chính sách quy định trong nội bộ công ty và giữa công ty với khách hàng.

3. Giải pháp xây dựng phần mềm giao dịch trực tuyến

- Các mục tiêu chính khi xây dựng phần mềm.
- Thông tin về nhà cung cấp phần mềm, tên phần mềm.
- Công nghệ phát triển, các tiêu chuẩn về an toàn bảo mật, nâng cấp mở rộng. Cơ sở dữ liệu, hệ điều hành được lựa chọn.
- Các chức năng chính của phần mềm.
- Các khả năng bảo mật của phần mềm: Bao gồm quản trị hệ thống, phân quyền, xác thực đặt lệnh, việc kiểm soát vào ra hệ thống, khả năng cho phép tích hợp các giải pháp an ninh bảo mật của các hãng khác.

4. Giải pháp sao lưu dự phòng dữ liệu và an toàn hệ thống

- Giải pháp dự phòng dữ liệu: Bao gồm cách bố trí, thiết lập cấu hình; các giải pháp lưu trữ, sao lưu dữ liệu và quy trình khôi phục dữ liệu.
- Giải pháp thiết kế dự phòng cho hệ thống GDDT: Phương án, cách thiết lập, cấu hình hệ thống dự phòng; Dự phòng hệ thống tổng đài điện thoại.
- Giải pháp hệ thống điện dự phòng: Hệ thống UPS; Hệ thống máy phát điện dự phòng.
- Giải pháp hệ thống chống sét (chống sét lan truyền, chống sét phòng máy chủ,..), hệ thống làm mát, hệ thống kiểm soát an ninh phòng máy chủ, hệ thống phòng cháy chữa cháy,..

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực những nội dung trên.

Tổng giám đốc
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 07. Kế hoạch dự phòng hệ thống

(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày... tháng... năm ...

**KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG HỆ THỐNG GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN**

1. Dự phòng cho hệ thống máy chủ: Cấu hình hệ thống, thiết bị dự phòng, quy trình xử lý khi có sự cố. Cách tổ chức, thiết lập cho máy chủ dự phòng khi có các tình huống xấu xảy ra.

2. Dự phòng hệ thống mạng, đường truyền, thiết bị tổng đài: Việc bố trí hệ thống và thiết bị dự phòng. Cách thiết lập hệ thống để khắc phục các tình huống sự cố xảy ra, các quy trình xử lý liên quan.

3. Kế hoạch dự phòng dữ liệu giao dịch, các phương án tổ chức, lưu trữ và khai thác dữ liệu dự phòng.

4. Dự phòng hệ thống giao dịch: Phương án dự phòng, cách tổ chức, bố trí hệ thống giao dịch dự phòng trong các trường hợp có rủi ro, các quy trình xử lý tương ứng.

5. Dự phòng hệ thống điện và các hệ thống phụ trợ: Các hệ thống, thiết bị phụ trợ, các quy trình xử lý để đảm bảo tính liên tục của hệ thống giao dịch bao gồm cả các biện pháp an ninh cho phòng máy chủ, hệ thống chống sét (chống sét lan truyền và chống sét toà nhà), hệ thống điều hoà làm mát phòng máy chủ,..

6. Kế hoạch dự phòng liên quan đến nhân sự quản lý hệ thống giao dịch trực tuyến.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực những nội dung trên.

Tổng giám đốc

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Các quy trình dự phòng hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến

Phụ lục số 08. Kế hoạch kiểm soát rủi ro hệ thống giao dịch trực tuyến
(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày... tháng... năm ...

**KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT RỦI RO HỆ THỐNG GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN**

1. Kế hoạch kiểm soát rủi ro nghiệp vụ thực hiện giao dịch trực tuyến, các quy trình liên quan đến nghiệp vụ của chuyên gia công nghệ thông tin.
2. Kế hoạch kiểm soát rủi ro thiết bị phần cứng:
 - Đối với hệ thống máy chủ giao dịch.
 - Đối với hệ thống mạng, đường truyền, thiết bị tổng đài.
 - Đối với dữ liệu giao dịch.
 - Các chính sách về an ninh, an toàn và bảo mật hệ thống.
 - Đối với thông điện và các hệ thống phụ trợ khác.
3. Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống giao dịch trực tuyến.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực những nội dung trên.

Tổng giám đốc
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Các quy trình kiểm soát rủi ro hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến

Phụ lục số 09. Tài liệu kỹ thuật thiết bị hệ thống giao dịch trực tuyến
(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013. hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày... tháng... năm ...

**TÀI LIỆU KỸ THUẬT HỆ THỐNG GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN**

(Gửi kèm Đơn đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến)

I. Thiết bị phần cứng

TT	Tên/ Model	Số lượng	Mô tả	Ghi chú
1	Máy chủ: - Model - Cấu hình			
2	Thiết bị mạng - Model - Cấu hình			
3	Đường truyền: - Dung lượng - Nhà cung cấp			
4	Các hệ thống phụ trợ - Model - Cấu hình			
5	Hệ thống dự phòng			

II. Phần mềm

1. Phần mềm giao dịch: Nhà sản xuất; Công nghệ phát triển, các giải pháp an toàn và bảo mật hệ thống.

2. Các phần mềm hệ thống khác: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu, hệ điều hành, các phần mềm an ninh bảo mật hệ thống.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực những nội dung trên.

Tổng giám đốc

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 10. Báo cáo tình hình giao dịch trực tuyến năm của công ty chứng khoán

(Ban hành kèm theo Thông tư số 87/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN NĂM ...

Công ty chứng khoán: (chữ in hoa đậm).....

Địa chỉ:

Địa chỉ Email (người phụ trách GDTT):

Điện thoại (người phụ trách GDTT):

Fax:

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến số, ngày..... tháng..... năm

1. Thông tin chung về giao dịch trực tuyến:

1.1/ Giao dịch qua internet

- Địa chỉ website:

- Trang thông tin giao dịch trực tuyến (địa chỉ, nhà cung cấp dịch vụ chứng thư số, giải pháp xác thực Web ...):

- Tên phần mềm Giao dịch trực tuyến:

- Tên nhà cung cấp phần mềm:

- Đơn vị cung cấp CA:

- Phương thức giao dịch (trong đó tóm tắt phương thức xác thực đặt lệnh của nhà đầu tư) :

- Số giấy phép của Website công ty: do Bộ Thông tin và truyền thông cấp ngày..... tháng..... năm.....

1.2/ Giao dịch qua SMS

- Số điện thoại:

- Đơn vị cung cấp dịch vụ SMS:

1.3/ Giao dịch qua điện thoại

- Số điện thoại:

- Nhà cung cấp:

1.4/ Giao dịch qua Email : (Địa chỉ Email)

2. Báo cáo tình hình giao dịch trực tuyến

2.1/ Số lượng tài khoản hiện nay (tính đến ngày / /):
....., tăng/giảmtài khoản so với cùng kỳ năm trước.

Tổng số tài khoản đăng ký giao dịch trực tuyến (tính đến ngày / /):
....., tăng/giảmtài khoản so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó :

STT	Phương thức giao dịch	Số tài khoản NĐT đăng ký	Số tài khoản NĐT giao dịch thực tế trong năm	Tăng/ giảm so với năm trước (%)
1	Qua Internet			
2	Qua điện thoại			
3	Qua SMS			
4	Qua Email			

2.2 /Báo cáo chi tiết về tình hình giao dịch trực tuyến của năm báo cáo.

(báo cáo theo số lượng và giá trị giao dịch trực tuyến trong năm theo từng phương thức giao dịch: internet, điện thoại, email, sms)

STT	Phương thức giao dịch	Khối lượng giao dịch		Giá trị giao dịch		Số lượng lệnh khớp	
		Năm báo cáo	% tăng/ giảm so với năm trước	Năm báo cáo	% tăng/ giảm so với năm trước	Năm báo cáo	% tăng/ giảm so với năm trước
1	Qua Internet						
2	Qua điện thoại						
3	Qua SMS						

4	Qua Email						
Tổng số :							

3. Báo cáo những thay đổi hệ thống giao dịch trực tuyến trong năm ...

Đổi mới hệ thống, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì hệ thống:

- Hệ thống phần cứng (*nâng cấp, bổ sung, thay mới : hệ thống máy chủ, các thiết bị mạng, đường truyền, thiết bị lưu điện, hệ thống tổng đài, hệ thống chống sét...*) ;

- Phần mềm (*nâng cấp, sửa chữa, thay đổi hệ thống Core các chức năng chính của phần mềm, nhà cung cấp phần mềm mới*) ;

- Bảo mật hệ thống (*nâng cấp, sửa chữa, thay đổi hệ thống bảo mật cho cả phần cứng và phần mềm*) ;

- Hệ thống backup (*nâng cấp, sửa chữa, bảo trì, bổ sung các thiết bị backup, các công cụ backup...*) .

4. Báo cáo về đội ngũ nhân viên nghiệp vụ(tính đến hết ngày 31/12/20.....):

STT	Họ và tên	Bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn	Nhiệm vụ được phân công
1			
2			
3			

(yêu cầu gửi kèm lý lịch, bản sao có xác nhận bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của nhân viên mới)

Tổng giám đốc / Giám đốc điều hành

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 11. Báo cáo tình hình giao dịch trực tuyến năm của Sở GDCK
(Ban hành kèm theo Thông tư số 84/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài chính)

BỘ TÀI CHÍNH
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDCK... .., ngày tháng..... năm 20....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN NĂM

Tên Sở Giao dịch Chứng khoán:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....Fax:.....

Website:.....

1. Về việc ban hành các văn bản quy định việc kết nối với hệ thống của Sở

- Tên văn bản ban hành mới, số văn bản.
- Tóm tắt nội dung văn bản mới ban hành, nội dung sửa đổi chính (nếu có).

2. Về hệ thống giao dịch

2.1. Cơ chế thiết kế hệ thống mạng.

2.2. Phần cứng:

- Hệ thống máy chủ: (Cách bố trí, cấu hình hệ thống máy chủ đảm bảo tính bảo mật, sẵn sàng của hệ thống GDDT,...)

- Đường truyền: (Cách bố trí, cấu hình đường truyền, số lượng đường truyền và dung lượng đường truyền để duy trì sự liên tục của hệ thống...)

2.3. Phần mềm:

- Phần mềm giao dịch: (Tên phần mềm, nhà cung cấp, các chức năng chính,..)

- Các phần mềm khác.

2.3. Hệ thống bảo mật:

- Việc áp dụng chữ ký số: (Tên nhà cung cấp, các nội dung công việc được áp dụng).

- Bảo mật nội bộ: (phần cứng, phần mềm, các chính sách an toàn bảo mật)

3. Về quản lý thành viên kết nối

Biểu 1: Thống kê thành viên giao dịch

Số thành viên đầu kỳ	Số thành viên được chấp thuận	Số thành viên bị hủy bỏ tư cách	Số thành viên cuối kỳ

Biểu 2: Hoạt động chấp thuận tư cách thành viên

Tên Thành viên	Ngày chấp thuận

Biểu 3: Hoạt động hủy bỏ tư cách thành viên

Tên Thành viên	Ngày hủy bỏ

Biểu 4: Danh sách thành viên hiện tại

Tên Thành viên	Ghi chú

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Lưu:

TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)